

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 7507 /UBND-NC

Đồng Nai, ngày 15 tháng 10 năm 2025

V/v tiếp tục thực hiện
Kế hoạch số 196/KH-UBND
ngày 04/6/2025 của UBND tỉnh
về thực hiện Nghị quyết
số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025
của Bộ Chính trị

Kính gửi:

- Sở, ban, ngành;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai;
- UBND các xã, phường.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Kế hoạch số 19-KH/TU ngày 22/8/2025 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nội dung nhiệm vụ được giao, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị:

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục chỉ đạo, thực hiện quyết liệt các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 04/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, đảm bảo mục đích, yêu cầu, tiến độ đề ra.

2. Giao Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 04/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh, tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định. Kịp thời tổng hợp, báo cáo, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nội dung nhiệm vụ được giao.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn,

vướng mắc, đề nghị gửi về Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

(Đính kèm Kế hoạch số 19-KH/TU ngày 22/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 04/6/2025 của UBND tỉnh)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.



CHỦ TỊCH

Võ Tấn Đức

KẾ HOẠCH

triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới

Trong thời gian qua, thực hiện chủ trương, định hướng của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác xây dựng và thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh, góp phần quan trọng vào việc phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế. Công tác thể chế hóa đường lối của Đảng, xây dựng và tổ chức thi hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền địa phương đã có nhiều tiến bộ; ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật trong Nhân dân và đội ngũ cán bộ, công chức ngày càng được nâng cao. Tuy nhiên, thực tiễn cũng cho thấy công tác xây dựng và thi hành pháp luật ở tỉnh Đồng Nai vẫn còn không ít hạn chế, bất cập như: một số chính sách còn chậm được cụ thể hóa; chất lượng một số văn bản chưa thực sự sát với yêu cầu quản lý và thực tiễn địa phương; việc tổ chức thi hành pháp luật có lúc, có nơi chưa nghiêm; công tác kiểm tra, rà soát, đánh giá hiệu quả văn bản chưa được thực hiện thường xuyên; nguồn lực cho công tác pháp luật còn hạn chế, đội ngũ làm công tác pháp luật chưa đồng đều về chuyên môn, nghiệp vụ. Trong bối cảnh đất nước có nhiều chuyển biến nhanh, sâu sắc, nhất là công cuộc cải cách tổ chức bộ máy và yêu cầu phát triển bền vững, toàn diện đang đặt ra yêu cầu cấp thiết phải đổi mới mạnh mẽ hơn nữa công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (gọi tắt là Nghị quyết 66-NQ/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết 66-NQ/TW của Bộ Chính trị như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị trong toàn hệ thống chính trị.

- Đổi mới căn bản công tác xây dựng, thi hành pháp luật nhằm tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của cấp ủy đảng đối với công tác xây dựng, thi hành pháp luật.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân tầm quan trọng của công tác xây dựng và thi hành pháp luật trong tình hình mới.

- Cụ thể hóa đầy đủ quan điểm chỉ đạo, các mục tiêu, giải pháp nêu tại Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị bằng những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, thiết thực và là căn cứ để các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, xã, phường trên địa bàn tỉnh tổ chức thực hiện nhằm hoàn thành thắng lợi các mục tiêu đề ra.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và nhân dân trong xây dựng và thi hành pháp luật.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VÀ MỤC TIÊU

1. Quan điểm chỉ đạo

- Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi hành pháp luật. Tăng cường kiểm soát quyền lực; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ; phòng ngừa, ngăn chặn mọi biểu hiện trục lợi hướng tới chính sách. Phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, sự tham gia rộng rãi, thực chất của người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong xây dựng và thi hành pháp luật.

- Công tác xây dựng và thi hành pháp luật là đột phá trong hoàn thiện thể chế phát triển của tỉnh Đồng Nai; là một nhiệm vụ trọng tâm góp phần xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng.

- Xây dựng pháp luật phải bám sát thực tiễn của tỉnh, bảo đảm tính hệ thống, nắm bắt mọi cơ hội, mở đường, khơi thông mọi nguồn lực, đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh, nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ cho phát triển, tạo dư địa thúc đẩy tăng trưởng kinh tế “hai con số”, nâng cao đời sống của Nhân dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại của tỉnh Đồng Nai.

- Nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật.

- Đầu tư cho công tác xây dựng chính sách, pháp luật là đầu tư cho phát triển. Nhà nước bảo đảm và ưu tiên nguồn lực để đầu tư cơ sở vật chất, hiện đại hoá hạ tầng kỹ thuật, đẩy mạnh chuyển đổi số và có chế độ, chính sách đặc thù, vượt trội cho công tác nghiên cứu chiến lược, chính sách, xây dựng pháp luật và đội ngũ cán bộ thực hiện các nhiệm vụ này.

2. Mục tiêu

2.1 Đến năm 2030

Các văn bản quy phạm pháp luật do chính quyền địa phương các cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được ban hành đảm bảo dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi với cơ chế tổ chức thực hiện nghiêm minh, nhất quán, bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của các cơ quan sau sắp xếp tổ chức bộ máy, tháo gỡ vướng mắc phát sinh từ thực tiễn, mở đường cho kiến tạo phát triển, huy động người dân và doanh nghiệp tham gia vào phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2030.

Năm 2025 cơ bản hoàn thành việc tháo gỡ những “điểm nghẽn” của văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh. Năm 2027, hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản pháp luật bảo đảm cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy nhà nước theo mô hình chính quyền 2 cấp. Năm 2028, cần xác định mục tiêu hoàn thiện hệ thống quy phạm pháp luật về đầu tư, kinh doanh để thu hút nguồn lực và thúc đẩy phát triển kinh tế mạnh mẽ hơn.

2.2 Tầm nhìn đến năm 2045

Các văn bản quy phạm pháp luật do chính quyền địa phương các cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được ban hành đảm bảo chất lượng cao, hiện đại và phù hợp với thực tiễn của tỉnh, pháp luật được thực hiện nghiêm minh, nhất quán, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội; quản trị xã hội hiện đại với bộ máy nhà nước tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh, nhân dân trên địa bàn tỉnh có thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào năm 2045.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật

- Các cấp ủy đảng phải lãnh đạo toàn diện, trực tiếp việc thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật và tăng cường kiểm tra, giám sát công tác này. Mỗi cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật, lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật.

- Xác định xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên của chính quyền địa phương các cấp. Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, "lợi ích nhóm" trong xây dựng và thi hành pháp luật. Người đứng đầu sở, ban, ngành phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật, chịu trách nhiệm chính về chất lượng chính sách, pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của ngành mình; gắn với công tác đánh giá, khen thưởng, sử dụng cán bộ và có chế tài, biện pháp xử lý đối với người không thực hiện đầy đủ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật.

- Phân công 01 đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy phụ trách công tác tư pháp và cơ cấu Giám đốc Sở Tư pháp tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Các sở, ban, ngành, địa phương cơ cấu ít nhất một lãnh đạo có chuyên môn pháp luật và các cấp ủy địa phương quan tâm phân công cấp ủy viên phụ trách công tác tư pháp.

2. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển

- Công tác xây dựng pháp luật phải thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng; xuất phát từ lợi ích toàn cục của đất nước; đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; phát huy dân chủ, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; bảo đảm sự cân đối, hợp lý giữa mức độ hạn chế quyền với lợi ích chính đáng đạt được. Các quy định của luật phải mang tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm. Phát huy đúng mức vai trò của đạo đức xã hội, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc tự quản cộng đồng trong điều chỉnh các quan hệ xã hội.

- Coi trọng, chủ động nghiên cứu chiến lược, chính sách từ sớm, từ thực tiễn, từ kinh nghiệm của thế giới, góp phần tăng cường tính dự báo và nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật. Bảo đảm quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật dân chủ, chuyên nghiệp, khoa học, kịp thời, khả thi, hiệu quả; phân định rõ quy trình xây dựng chính sách và quy trình soạn thảo văn bản; từng bước thực hiện soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật tập trung,

chuyên nghiệp. Các hoạt động tổng kết, khảo sát thực tiễn, nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế, đánh giá tác động chính sách, lựa chọn chính sách phải được thực hiện kỹ lưỡng, thực chất, khoa học. Đẩy mạnh truyền thông chính sách, nhất là các chính sách có tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc cơ chế tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đối tượng chịu sự tác động; không đẩy khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong thiết kế chính sách và xây dựng pháp luật.

- Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; triệt để cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định. Bảo đảm thực chất quyền tự do kinh doanh, quyền sở hữu tài sản và quyền tự do hợp đồng, sự bình đẳng giữa các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế; kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế của tỉnh; hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ và vừa. Xây dựng, thực hiện pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để hình thành các động lực tăng trưởng mới, thúc đẩy phát triển lực lượng sản xuất mới, các ngành công nghiệp mới. Xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho khu thương mại tự do, khu kinh tế trọng điểm...

- Khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, ủy quyền tối đa cho các sở, ngành và chính quyền địa phương cấp xã.

- Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ hệ thống dịch vụ pháp lý, hỗ trợ pháp lý, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm để người dân và doanh nghiệp dễ tiếp cận pháp luật, quản trị rủi ro pháp lý. Ưu tiên nguồn lực hỗ trợ pháp lý cho khu vực kinh tế tư nhân.

3. Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật

- Phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì luật không cấm. Ưu tiên bảo đảm hiệu quả thi hành pháp luật nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và trong các lĩnh vực dân sinh quan trọng khác (an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, bảo

đảm an ninh, an toàn trên không gian mạng...). Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong giám sát thi hành pháp luật.

- Tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội. Đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là thông qua ứng dụng công nghệ số; ưu tiên những nội dung quan trọng được phát trên khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả trên hệ thống phát thanh, truyền hình của tỉnh.

- Thực hiện thường xuyên việc kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương. Thường xuyên đánh giá hiệu quả của pháp luật sau ban hành, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và xây dựng cơ chế kịp thời nhận diện, xử lý tổng thể, đồng bộ, tháo gỡ nhanh nhất những “điểm nghẽn” có nguyên nhân từ quy định của pháp luật.

- Đề cao công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật đi đôi với việc tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lạm quyền, thiếu trách nhiệm; đồng thời, góp phần khắc phục bệnh đùn đẩy, né tránh trách nhiệm. Nghiêm cấm việc lợi dụng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để trục lợi hoặc can thiệp, cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

4. Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật

Thực hiện chính sách đặc thù, vượt trội, áp dụng chế độ thù lao, thuê khoán tương xứng để thu hút, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tham gia các nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật, thi hành pháp luật và cơ chế, chính sách kéo dài thời gian công tác, không giữ chức vụ cho một số cán bộ, công chức đã đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định nhưng có trình độ chuyên môn cao, kinh nghiệm thực tiễn sâu sắc về xây dựng pháp luật. Thu hút, tiếp nhận chuyên gia, nhà khoa học pháp lý, luật gia, luật sư giỏi vào khu vực công. Thực hiện một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật theo Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

5. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật

- Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số đồng bộ trong phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào “học tập số”.
- Thúc đẩy doanh nghiệp công nghệ số phát triển, cung cấp các dịch vụ, tiện ích số trong lĩnh vực pháp luật.
- Áp dụng các cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đối với hoạt động chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật của tỉnh.

6. Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật

- Đổi mới cơ chế phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách dành cho công tác xây dựng pháp luật trên nguyên tắc kịp thời, đúng, đủ và gắn với khoán chi theo kết quả, sản phẩm của từng nhiệm vụ, hoạt động. Người đứng đầu cơ quan được giao nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật được quyền chủ động và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí được giao.
- Bảo đảm chi cho công tác xây dựng pháp luật không thấp hơn 0,5% tổng chi ngân sách hằng năm và tăng dần theo yêu cầu phát triển. Kinh phí cho công tác xây dựng pháp luật phải bảo đảm sử dụng hiệu quả, gắn với quản lý công khai, minh bạch, phòng ngừa, ngăn chặn mọi biểu hiện trục lợi, hưởng lợi từ chính sách.
- Bố trí nguồn ngân sách phù hợp, tương xứng cho công tác tổ chức thi hành pháp luật. Ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh có trách nhiệm lãnh đạo, tổ chức quán triệt thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW và Kế hoạch này sát thực tế của cơ quan, đơn vị và tổ chức thực hiện trong phạm vi địa phương, đơn vị mình; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và định kỳ báo cáo kết quả cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết 66-NQ/TW và Kế hoạch này bảo đảm thường xuyên, nghiêm túc, hiệu quả.

3. Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh theo dõi, giám sát việc thi hành các văn bản pháp luật trên địa bàn tỉnh; đồng thời, phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc xây dựng, thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền.

4. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hoá các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch hành động này thành kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện; tham mưu báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy và đề xuất sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Nghị quyết 66-NQ/TW định kỳ theo quy định.

5. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch hướng dẫn, vận động Nhân dân thực hiện Nghị quyết 66-NQ/TW và Kế hoạch này, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng và thi hành pháp luật, xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật.

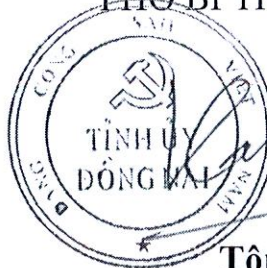
Nơi nhận:

- TTTU,
- Các đ/c TUV,
- Các ban đảng tỉnh,
- Các cấp ủy trực thuộc tỉnh,
- Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh,
- Các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh,
- Đảng ủy Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh,
- CP. VPTU-T5, A2,
- Lưu VPTU.

Đồng kính gửi:

- Bộ Chính trị,
- Ban Bí thư Trung ương Đảng.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Tôn Ngọc Hạnh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 196 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 04 tháng 6 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới

Căn cứ Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (viết tắt là Nghị quyết số 66-NQ/TW) và Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW (viết tắt là Nghị quyết số 140/NQ-CP), Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW và Nghị quyết số 140/NQ-CP; đổi mới tư duy, phương pháp, nâng cao chất lượng công tác xây dựng và thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh, tạo chuyển biến căn bản, góp phần hoàn thiện thể chế góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của cấp ủy đảng đối với công tác xây dựng, thi hành pháp luật.

- Gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm.

- Xác định rõ nhiệm vụ, lộ trình thực hiện, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; có cơ chế kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW và Nghị quyết số 140/NQ-CP; hiện thực hóa mục tiêu xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh Đồng Nai dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi, phù hợp tình hình thực tế tại Đồng Nai.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Nhằm đạt được các mục tiêu trong việc thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP đề ra, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên,

các Sở, ban, ngành, địa phương cần cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ sau đây:

1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật

a) Xây dựng, ban hành và triển khai Kế hoạch tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW theo hướng đa dạng hóa các hình thức truyền thông qua báo chí, phát thanh, truyền hình, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng người dân, doanh nghiệp.

b) Xây dựng, ban hành và chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW; thực hiện các quy định bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của các cấp ủy đảng đối với việc thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật và tăng cường kiểm tra, giám sát công tác này; lãnh đạo, chỉ đạo đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật, lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật.

c) Xác định xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên của các Sở, ngành, địa phương.

d) Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong xây dựng và thi hành pháp luật.

đ) Trong phân công nhiệm vụ, người đứng đầu Sở, ban, ngành phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật, chịu trách nhiệm chính về chất lượng của văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý ngành, lĩnh vực do mình tham mưu ban hành.

2. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển

a) Bảo đảm công tác xây dựng pháp luật phải thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng; xuất phát từ thực tiễn địa phương phù hợp với hệ thống pháp luật của Trung ương; Khi thực hiện nhiệm vụ xây dựng pháp luật, phải có giải pháp để bảo đảm các quy định ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm.

b) Thực hiện nghiêm quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; từng bước thực hiện soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật tập trung, chuyên nghiệp. Các hoạt động tổng kết, khảo sát thực tiễn, nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế, đánh giá tác động chính sách, lựa chọn chính sách phải được thực hiện kỹ lưỡng, thực chất, khoa học. Chủ động đẩy mạnh truyền thông chính sách, nhất là

các chính sách có tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Thực hiện nghiêm túc cơ chế tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đối tượng chịu sự tác động; không đẩy khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong thiết kế chính sách và xây dựng pháp luật.

c) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình tham gia xây dựng và hoàn thiện pháp luật về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; triệt để cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định; triển khai hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo đảm quyền thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân theo yêu cầu của Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, bảo đảm kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia.

3. Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật

a) Có giải pháp phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì luật không cấm. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong giám sát thi hành pháp luật.

b) Ưu tiên bảo đảm hiệu quả thi hành pháp luật nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và trong các lĩnh vực dân sinh quan trọng khác (an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh, an toàn trên không gian mạng...).

c) Tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội. Đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là thông qua ứng dụng công nghệ số; ưu tiên những nội dung quan trọng được phát trên khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả trên hệ thống phát thanh, truyền hình địa phương.

d) Thực hiện thường xuyên việc kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật.

đ) Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương. Thường xuyên đánh giá hiệu quả của pháp luật sau ban hành,

đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và xây dựng cơ chế kịp thời nhận diện, xử lý tổng thể, đồng bộ, tháo gỡ nhanh nhất những “điểm nghẽn” có nguyên nhân từ quy định của pháp luật.

e) Đề cao công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật đi đôi với việc tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lạm quyền, thiếu trách nhiệm; đồng thời, góp phần khắc phục bệnh đùn đẩy, né tránh trách nhiệm. Nghiêm cấm việc lợi dụng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để trục lợi hoặc can thiệp, cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

4. Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật

a) Thực hiện chính sách đặc thù, vượt trội, áp dụng chế độ thù lao, thuê khoán tương xứng để thu hút, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tham gia các nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật, thi hành pháp luật.

b) Thực hiện cơ chế, chính sách kéo dài thời gian công tác, không giữ chức vụ cho một số cán bộ, công chức đã đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định nhưng có trình độ chuyên môn cao, kinh nghiệm thực tiễn sâu sắc về xây dựng pháp luật.

c) Thực hiện việc thu hút, tiếp nhận chuyên gia, nhà khoa học pháp lý, luật gia, luật sư giỏi vào khu vực công theo quy định.

5. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật

a) Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số đồng bộ trong phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào “học tập số”.

b) Thúc đẩy doanh nghiệp công nghệ số phát triển, cung cấp các dịch vụ, tiện ích số trong lĩnh vực pháp luật.

c) Áp dụng các cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đối với hoạt động chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật của tỉnh.

6. Thực hiện cơ chế tài chính cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật

a) Kinh phí dành cho công tác xây dựng pháp luật phải đảm bảo nguyên tắc kịp thời, đúng, đủ theo kết quả, sản phẩm của từng nhiệm vụ, hoạt động. Người đứng đầu cơ quan được giao nhiệm vụ xây dựng pháp luật chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí được giao.

b) Bố trí nguồn ngân sách phù hợp, tương xứng cho công tác tổ chức thi hành pháp luật. Ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu

số.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội trong xây dựng và thi hành pháp luật.

2. Các Sở, ban, ngành, địa phương

a) Trên cơ sở nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP, Chương trình hành động của Bộ quản lý ngành cấp trên và Kế hoạch này xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

b) Tập trung chỉ đạo thực hiện nội dung nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và Phụ lục kèm theo; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ 6 tháng báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp trước ngày 05/6 và trước ngày 20/11 hằng năm để tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

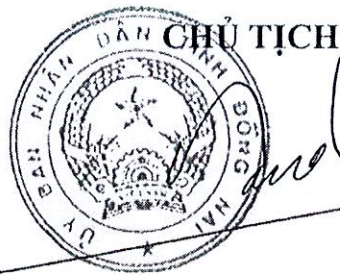
3. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, kịp thời báo cáo và kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Kế hoạch.

4. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện hằng năm theo Nghị quyết số 66-NQ/TW.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Kế hoạch này, các Sở, ngành, địa phương chủ động đề xuất gửi Sở Tư pháp để tổng hợp và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Báo Đồng Nai;
- Đài Phát thanh – Truyền hình Đồng Nai;
- UBND các huyện, thành phố
- Lưu: VT, các phòng, ban, trung tâm, THNC.



Võ Tấn Đức



PHỤ LỤC

Các nhiệm vụ triển khai Kế hoạch thực hiện nghị quyết số 66-NQ/TW và Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (Kèm theo Kế hoạch số: 195/KH-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
1	Tham mưu xây dựng Kế hoạch tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành, địa phương	Kế hoạch	Trong tháng 6
2	Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật				
2.1	Quản triệt trách nhiệm của các cấp ủy đảng trong lãnh đạo toàn diện, trực tiếp việc thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật và tăng cường kiểm tra, giám sát công tác này; thống nhất nhận thức việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên của các bộ, ngành trung ương; đảm bảo mỗi cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật, lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật	Các Sở, ban, ngành, địa phương		Hội nghị, cuộc họp, ban hành văn bản	Thường xuyên
2.2	Thực hiện nghiêm kỷ cương,	Các Sở,			Thường

	kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong xây dựng và thi hành pháp luật, gắn với triển khai thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW, ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật	ban, ngành, địa phương			xuyên
3	Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển				
3.1	Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đẩy mạnh truyền thông chính sách, nhất là các chính sách có tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tư pháp		Thường xuyên
3.2	Rà soát và kiến nghị giải pháp tháo gỡ những “điểm nghẽn” do quy định pháp luật (thuộc phạm vi quản lý ngành - nếu có)	Các Sở, ban, ngành	Sở Tư pháp	Báo cáo, văn bản tham mưu	2025
3.3	Rà soát tham mưu sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với đẩy mạnh phân cấp thực hiện nhiệm vụ theo quy định	Các Sở, ban, ngành	Sở Nội vụ	Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát các nội dung phân cấp, phân quyền	2025
			Sở Tư pháp	Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật	2025 - 2026
3.4	Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án tồn đọng, vướng thủ tục, chậm	Các Ban Chỉ đạo, các Sở, ban,			2025 - 2026

	tiến độ	ngành, địa phương			
3.5	Rà soát, kiến nghị hoàn thiện pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh theo hướng cắt giảm ít nhất 30% điều kiện đầu tư kinh doanh bảo đảm nguyên tắc cân đối, hợp lý giữa mức độ hạn chế quyền với lợi ích chính đáng đạt được	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành liên quan	Văn bản kiến nghị Bộ, ngành Trung ương điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật hiện hành	2025 (tiếp tục rà soát kiến nghị cắt giảm trong những năm tiếp theo)
3.6	Rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực an ninh, trật tự	Công an tỉnh	Các Sở, ban, ngành liên quan	Văn bản rà soát, kiến nghị	2025
4	Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật				
4.1	Phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì luật không cấm	Các Sở, ban, ngành, địa phương			Thường xuyên
4.2	Xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tư pháp		Thường xuyên
4.3	Đa dạng hoá nội dung truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật trên hệ thống phát thanh, truyền hình; ưu tiên những nội dung quan trọng được phát trên khung giờ thu hút đông đảo	Đài truyền hình Đồng Nai; Báo Đồng Nai	Các Sở, ban, ngành, địa phương		Thường xuyên

	khán, thỉnh giả trên hệ thống phát thanh, truyền hình của tỉnh				
4.4	Thực hiện thường xuyên, hiệu quả, công tác kiểm tra, xử lý; rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định	Sở Tư pháp	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Thông báo kiểm tra; Báo cáo công tác kiểm tra, xử lý, rà soát;	Thường xuyên, định kỳ
4.5	Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương	Các Sở, ban, ngành, địa phương		Báo cáo kết quả phản ánh, kiến nghị	Thường xuyên
4.6	Thường xuyên đánh giá hiệu quả của pháp luật sau ban hành (Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm công tác tổ chức thi hành pháp luật; tăng cường các hoạt động điều tra, khảo sát).	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tư pháp	Báo cáo đánh giá hiệu quả của văn bản quy phạm pháp luật; đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật (nếu có);	Thường xuyên
4.7	Tăng cường công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật đi đôi với hậu kiểm, giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật.	Các Sở, ban, ngành, địa phương		Kết quả hậu kiểm, biện pháp phòng ngừa, cảnh báo	Thường xuyên
5 Nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, pháp luật quốc tế					
5.1	Nâng cao năng lực của các Sở, ban, ngành để bảo đảm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ pháp lý quốc tế	Các Sở, ban, ngành,		Năng lực của các cơ quan, tổ chức có liên quan được cải thiện	Thường xuyên
5.2	Thực hiện thu hút, xét tuyển, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có trình độ cao, có	Các Sở, ban, ngành	Sở Nội vụ	Nhân lực có trình độ cao, có kinh	Thường xuyên

	kinh nghiệm thực tiễn về pháp luật quốc tế và hợp tác quốc tế về pháp luật, giải quyết tranh chấp quốc tế			kinh nghiệm thực tiễn được thu hút	
6	Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật				
6.1	Thu hút, tiếp nhận chuyên gia, nhà khoa học pháp lý, luật gia, luật sư giỏi vào khu vực công	Các Sở, ban, ngành	Sở Nội vụ	Chuyên gia, nhà khoa học pháp lý, luật gia, luật sư giỏi được thu hút, tiếp nhận	Thường xuyên
6.2	Cử công chức tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về xây dựng pháp luật do Bộ, ngành Trung ương tổ chức; Nâng cao năng lực của đội ngũ công chức pháp chế tại cơ quan, đơn vị	Các Sở, ban, ngành	Sở Tư pháp, Sở Nội vụ	Tham gia các lớp bồi dưỡng, chương trình đào tạo, tập huấn chuyên sâu do Bộ, ngành tổ chức	Theo đề nghị của Bộ, ngành Trung ương
7	Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật				
7.1	Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số đồng bộ trong phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm	Sở Tư pháp	Các Sở, ban, ngành, địa phương		Thường xuyên
7.2	Lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào “học tập số”	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tư pháp	Nội dung phổ biến giáo dục pháp luật được triển khai trên các nền tảng số của phong trào “học tập số”	Thường xuyên